

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI BÌNH
TỈNH THÁI BÌNH**

Số: 232/2020/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

TP. Thái Bình, ngày 18 tháng 11 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI BÌNH, TỈNH THÁI BÌNH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 124/2020/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 10 năm 2020 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn và nuôi con, gồm những người yêu cầu:

- Chị **Đỗ Thị G**, sinh năm 1981.

- Anh **Tạ Văn H**, sinh năm 1978.

Đều nơi cư trú: Số nhà 229, đường Đốc Đen, tổ 22, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Đỗ Thị G và anh Tạ Văn H được xác lập trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND phường L, thị xã T (nay là thành phố T), tỉnh T vào ngày 04 tháng 10 năm 2004, tại thời điểm kết hôn, anh chị đủ điều kiện kết hôn, là hôn nhân hợp pháp. Xét thấy, trong quá trình chung sống giữa anh chị đã xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm sống, bất đồng trong việc nuôi dạy con chung. Anh chị mặc dù vẫn ở chung nhà nhưng không ai quan tâm đến ai. Nay cả chị G và anh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống chung không còn hạnh phúc, ảnh hưởng không tốt đến sự phát triển tâm lý và tính cách của con, mục đích hôn nhân không đạt được, yêu cầu thuận tình ly hôn của chị G và anh H là tự nguyện, không trái pháp luật nên được chấp nhận.

[2] Về nuôi con chung: Chị Đỗ Thị G và anh Tạ Văn H thỏa thuận: Chị Đỗ Thị G là người trực tiếp nuôi dạy con Tạ Huy Đ, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2005, Anh Tạ Văn H là người trực tiếp nuôi dạy con Tạ Minh H1, sinh ngày 13 tháng 7 năm 2010. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Sự thỏa thuận của chị G và anh H về việc nuôi con là tự nguyện, không trái pháp luật, đảm bảo quyền lợi chính đáng của con chung nên được chấp nhận.

[3] Về chia tài sản: Chị Đỗ Thị G và anh Tạ Văn H không yêu cầu giải quyết về tài sản, do đó, Tòa án không đặt ra giải quyết.

[4] Chị Đỗ Thị G và anh Tạ Văn H chấp nhận nộp lệ phí giải quyết việc ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1.1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa Chị Đỗ Thị G và anh Tạ Văn H.

1.2. Về nuôi con chung: Chị Đỗ Thị G là người trực tiếp nuôi dạy con Tạ Huy Đ, sinh ngày 08 tháng 7 năm 2005, Anh Tạ Văn H là người trực tiếp nuôi dạy con Tạ Minh H1, sinh ngày 13 tháng 7 năm 2010. Hai bên không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Đỗ Thị G và anh Tạ Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở. Việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và thay đổi mức cấp dưỡng cho con được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

1.3. Về chia tài sản: Không đặt ra giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Đỗ Thị G và anh Tạ Văn H mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền chị G, anh H đã nộp tạm ứng tại biên lai số: 0004957 ngày 23/10/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Bình thành tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND TP. Thái Bình;
- Cơ quan thực hiện việc ĐKKH: UBND phường L, thành phố T, tỉnh T. (ĐKKH số 38, quyển số 01, ngày 04/10/2004);
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Trần Hồng Sơn